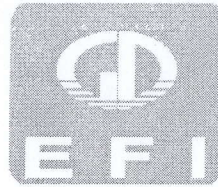


CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

-----o0o-----



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018**

- Tổ chức phát hành** : Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính giáo dục
- Địa chỉ** : 81 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Văn phòng giao dịch** : Tầng 7, Tòa nhà HEID, Ngõ 12 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại** : 04. 3974 7322
- Fax** : 04. 3974 7321
- Website** : www.efi.vn

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC
- Tên tiếng Anh : Education Financial Investment Joint stock company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số số 0103021027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 12 năm 2007, thay đổi lần thứ nhất ngày 24 tháng 12 năm 2007, thay đổi lần thứ hai ngày 19 tháng 08 năm 2008, thay đổi lần thứ ba ngày 27 tháng 07 năm 2009. Thay đổi lần thứ 4 ngày 01 tháng 09 năm 2010 với giấy phép đăng ký kinh doanh số 0102556300, thay đổi lần thứ 5 ngày 14 tháng 07 năm 2014, thay đổi lần 6 ngày 17 tháng 3 năm 2017, thay đổi lần 7 ngày 18 tháng 12 năm 2018.
- Vốn điều lệ : 108.800.000.000 đồng
- Địa chỉ : Số 81, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
- Văn phòng gd : Tầng 7, Tòa nhà HEID, Ngõ 12 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại : 04. 39.747322
- Fax : 04. 39.747321
- Website : www.efi.vn
- Mã cổ phiếu : EFI

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục được thành lập theo Quyết định số 1474/QĐ-TCNS ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Nhà Xuất Bản Giáo dục Việt Nam. Công ty thành lập dưới hình thức công ty cổ phần và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, vốn điều lệ ban đầu là 20.000.000.000 đồng.
- Từ khi thành lập năm 2007, Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính giáo dục đã thực hiện tăng vốn điều lệ lần một như sau: tháng 6/2008, Công ty phát hành tăng vốn điều lệ từ 20.000.000.000 đồng lên 35.700.000.000 đồng thông qua phương thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/cổ phần.
- Ngày 21/9/2009, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp Giấy chứng nhận số 51/GCN-SGDHN chấp thuận cổ phiếu của Công ty CP Đầu tư Tài chính được giao dịch trên Sàn chứng khoán Hà Nội.
- Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 1/12/2009 về việc tăng vốn điều lệ của công ty lên 135 tỷ đồng. Việc tăng vốn lần này chủ yếu cho dự án 187 Giảng Võ.
- Ngày 26/4/2010 Công ty được Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp giấy phép tăng vốn điều lệ từ 35,7 tỷ lên 135 tỷ đồng.
- Ngày 22/7/2010 Công ty đã kết thúc đợt phát hành tăng vốn điều lệ với số vốn điều lệ mới là 134.257.000.000 đồng. Thặng dư thu được từ đợt phát hành là 22.834.332.577 đồng.

- Ngày 01/12/2016 hủy 2.545.700 cổ phiếu quỹ để giảm vốn điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 03/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/11/2016. Vốn điều lệ sau khi giảm cổ phiếu quỹ là 108.800.000.000 đồng

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
 - + Dịch vụ tư vấn đầu tư thực hiện việc mua, bán doanh nghiệp;
 - + Dịch vụ tư vấn đầu tư và quản lý dự án;
 - + Xây dựng cao ốc;
 - + Cung cấp dịch vụ quản lý, khai thác, vận hành tòa nhà;
 - + Kinh doanh bất động sản;
- Địa bàn kinh doanh: Tập trung chủ yếu tại Hà Nội và một phần tại Đà Nẵng.

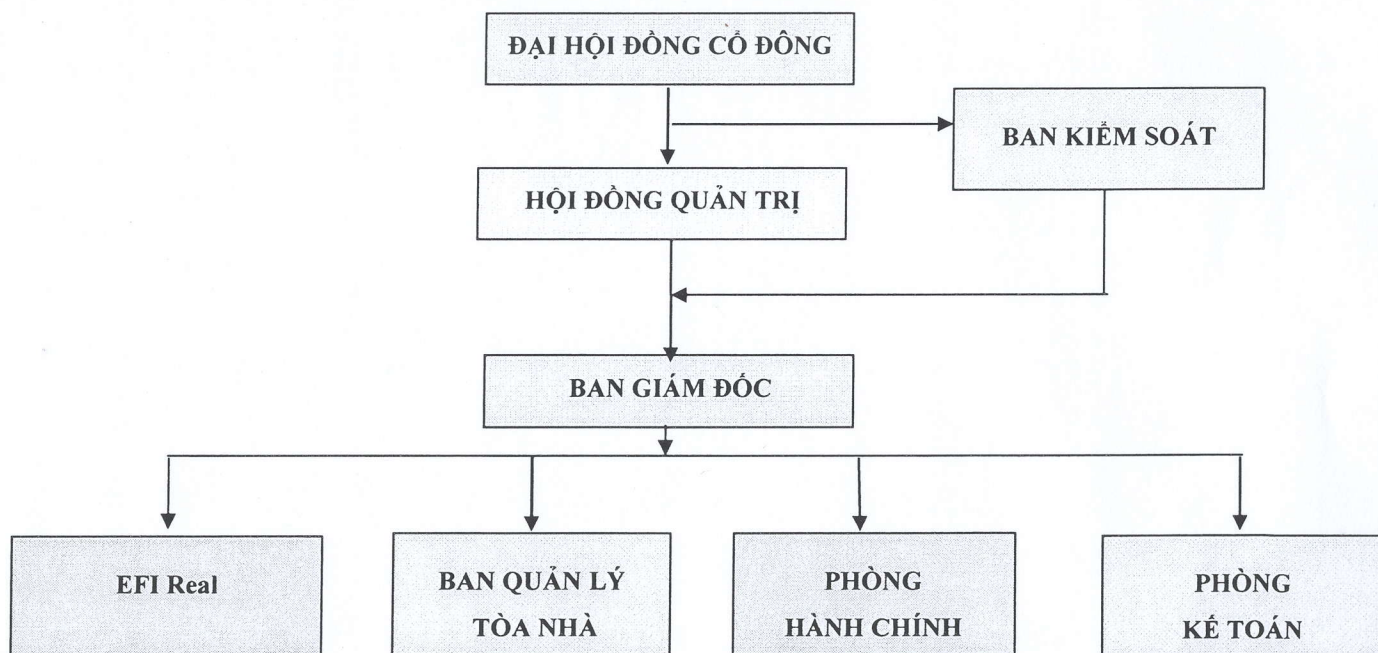
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:

Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục là công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp và mô hình Công ty Mẹ - Công ty Con.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

SƠ ĐỒ CƠ CẤU BỘ MÁY CÔNG TY



- Các Công ty Con, Công ty liên kết:

Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp (tỷ VND)	Vốn góp		Ngành nghề kinh doanh chính
			Số tiền (tỷ VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)	
Công ty TNHH Quản lý và Khai thác BĐS EFI	Số 81 Trần Hưng Đạo – Hà nội	06	06	100	Quản lý khai thác BĐS, kinh doanh BĐS

5. Định hướng phát triển:

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2019:

- Tập trung vào công việc kinh doanh chính, ổn định của Công ty: Làm tốt dịch vụ quản lý Tòa nhà 81 Trần Hưng Đạo; Tòa nhà số 2 Phan Chu Trinh và 187 Giảng Võ.
- Đẩy mạnh tìm kiếm thị trường vào lĩnh vực khai thác và quản lý bất động sản: với đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư vận hành có kinh nghiệm, được đào tạo và được cấp các chứng chỉ hành nghề Quản lý dự án, giám sát thi công, kinh doanh bất động sản, Công ty có thể đáp ứng được những yêu cầu cao của các chủ đầu tư trong lĩnh vực vận hành, khai thác, quản lý và kinh doanh Bất động sản.
- Mở thêm ngành nghề kinh doanh mới phù hợp với tình hình tài chính hiện tại của Công ty: Tìm kiếm thị trường, tìm kiếm các cơ hội đầu tư, liên kết – hợp tác với các đơn vị thành viên NXBGD để đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, làm sách giáo khoa mới và các sản phẩm về thiết bị giáo dục.
- Công tác quản trị Công ty: Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các công cụ quản lý như: hệ thống các quy chế, quy trình tác nghiệp, hệ thống báo cáo quản trị, ... tái cấu trúc bộ máy, tái cấu trúc vốn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT và Ban điều hành được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế khác;
- Thu hồi những khoản nợ, xử lý các khoản đầu tư không hiệu quả....
- Đối với Dự án Apex Tower, HĐQT và Ban điều hành sẽ phối hợp với các đơn vị góp vốn khác tìm các phương án để giải quyết.

6. Các rủi ro:

Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ không chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái và lãi suất.

Quản lý rủi ro tỷ giá

Việc phát sinh các giao dịch có gốc ngoại tệ của Công ty là không đáng kể, do đó, Công ty không có rủi ro về tỷ giá.

Quản lý rủi ro lãi suất

Công ty không phát sinh các khoản vay chịu lãi suất, do đó, không có rủi ro lãi suất.

Rủi ro về giá

Công ty chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:


- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm và tình hình thực hiện so với kế hoạch: các chỉ tiêu sau hợp nhất

- + Tổng doanh thu: 9,76 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận trước thuế: 721.235.847 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế: 592.288.731 đồng.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

❖ Ông: Nguyễn Tài Tùng – Tổng Giám đốc Công ty

1. Họ và tên : Nguyễn Tài Tùng
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 08/11/1975
4. CMND: : 022075000003 cấp ngày 09/01/2013 tại: TP. Hà Nội
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Dân tộc : Kinh
7. Địa chỉ thường trú : Nhật Tảo 1, Phường Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội
8. Chỗ ở hiện tại : Số 6, ngõ 165 đường Sông Nhuệ, phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội
9. Trình độ văn hóa : 12/12
10. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
11. Quá trình công tác: 

Thời gian	Quá trình công tác	Ghi chú
07/1998 - 01/2002	Cán bộ kỹ thuật Công trình, Công ty Licogi 18 – Tổng Công ty Phát triển Hạ Tầng LICOGI	
02/2002 - 12/2009	TP Thiết kế, Công ty CP Lilama 69-1	
12/2009 - 07/2010	Trợ ký Chủ tịch Tập đoàn EuroWindow	
07/2010 - 12/2011	Phó GD kiêm Trưởng BQLDA Tòa nhà VP K3B, Công ty CP Hồng Hà Dầu khí - Tổng Công ty CP Xây lắp dầu khí Việt Nam (PVC)	
10/2016 - 10/2017	Giám đốc BQLDA Trung tâm sản xuất phim truyền hình – Đài THVN (VTV)	
01/2012 – nay	1. Phó GD kiêm Trưởng BQL Tòa nhà HEID, Công ty TNHH MTV Hồng Hà Thành Công thuộc Công ty CP ĐT&PT Giáo dục Hà Nội (HEID) 2. Cố vấn HĐQT, Công ty CP Dược – Trang thiết bị Y tế Hòa Bình (Hophaco)	

Số cổ phần EFI nắm giữ (tính đến thời điểm 31/12/2018) : 0 cổ phần

❖ Ông: Đào Đức Hiếu – Phó Tổng Giám đốc Công ty

Họ và tên	Đào Đức Hiếu
Giới tính	Nam
Ngày sinh	16/12/1979
Số CMT	012002911 cấp ngày 02/7/2012 tại Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 505 nhà D11 khu TTQĐ Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Tp Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Xây dựng

Quá trình công tác:

Thời gian	Công ty / Dự án	Vị trí	Kinh nghiệm về kỹ thuật và quản lý tương ứng
2002 - 2005	Công ty Tây Hồ BQP	Kỹ sư	Giám sát thi công
2005 - 2006	Ban QLDA quận Thanh Xuân	Chuyên viên	Quản lý dự án
2006 - 2009	Công ty Quản lý và Kinh doanh BĐS HN	Trợ lý Trưởng ban quản lý	Trợ lý Trưởng ban quản lý Tòa nhà Ocean Park, số 01 Đào Duy Anh, Hai Bà Trưng, Hà Nội quy mô 19 tầng nổi, 02 tầng hầm
2009 - 2010	Công ty Cổ phần Đầu Tư Tài Chính Giáo dục	Trưởng ban quản lý	Trưởng ban quản lý Tòa nhà số 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
2010 - nay	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác BĐS EFI	Giám đốc Trưởng ban quản lý	Trưởng ban quản lý Tòa nhà số 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
	25/12/2017	Phó Tổng giám đốc EFI	

Số cổ phần EFI nắm giữ (tính đến thời điểm 31/12/2018) : 0 cổ phần

❖ Ông: Hoàng Hồng Đức – Phó Tổng Giám đốc Công ty

Họ và tên: **HOÀNG HỒNG ĐỨC**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 26/08/1968

Nơi sinh: Hà Nội

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 001068011044, ngày cấp 02/06/2017

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh


Địa chỉ thường trú: 38 tổ 10, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Báo cáo thường niên 2018*Trình độ chuyên môn:*

Kỹ sư Điện tử Viễn thông

Tham gia công tác:

Thời gian	Quá trình công tác	Ghi chú
11/1991 đến 02/1996	Kỹ thuật viên, Công ty Quang Điện tử - Viện Nghiên cứu Công nghệ Quốc gia	
01/1997 đến 8/2007	Kỹ thuật viên, Công ty Công nghệ Điện tử, Cơ khí và Môi trường - Bộ Khoa học và Công nghệ	
9/2007 đến 3/2009	Kỹ thuật viên, Chi nhánh Công ty CP XNK Vật tư Kỹ thuật tại Hà Nội	
8/2009 đến 12/2010	Kỹ thuật BQL Tòa nhà, Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục	
01/2011 đến 7/2017	Phó Giám đốc kỹ thuật, Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Bất động sản EFI	
8/2017 đến 3/2019	Trưởng BQL Tòa nhà HNX, Phó TGD Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục	

Số CP nắm giữ (tại thời điểm): 0. cổ phần**❖ Bà: Lê Thị Vân - Phụ trách Kế toán Công ty***Họ và tên:* LÊ THỊ VÂN*Giới tính:* Nữ*Ngày tháng năm sinh:* 20/10/1981*Nơi sinh:* Thanh Hóa*CMND/CCCD/Hộ chiếu số:* 013393774, ngày cấp 26/03/2011*Quốc tịch:* Việt Nam*Dân tộc:* Kinh*Địa chỉ thường trú:* Tổ 23 P. Thanh Trì, Q Hoàng Mai, TP Hà Nội*Trình độ chuyên môn:* Kế toán*Tham gia công tác:* 

Thời gian	Quá trình công tác	Ghi chú
6/2005 – 12/2009	Nhân viên Công ty CP Thương Mại LD Hà Nội	
1/2009 – 5/2011	Nhân viên Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục	
6/2011 – 3/2013	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Quản lý và khai thác BĐS EFI	
4/2013 – 12/2017	Nhân viên Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục	
1/2018- đến nay	Phụ trách kế toán Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục	

Số CP nắm giữ

400. cổ phần

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Tổng số lao động của toàn Công ty tính đến thời điểm 31/12/2018 là 33 người, các chính sách về lương, thưởng, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ tuân thủ theo quy chế tài chính của Công ty và phù hợp với quy định của nhà nước. Cơ cấu lao động theo trình độ như sau:

Bảng - Cơ cấu lao động phân theo trình độ

	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Số người
1	Trình độ đại học và trên đại học	21
2	Trình độ cao đẳng và trung cấp	09
3	Công nhân kỹ thuật	2
4	Lao động phổ thông	1
Tổng số		33

Bảng - Cơ cấu lao động phân theo Hợp đồng Lao động

STT	Hợp đồng lao động	Số người
1	Hợp đồng không xác định thời hạn	23
2	Hợp đồng có thời hạn	10
3	Hợp đồng thời vụ	0
Tổng số		33

Báo cáo thường niên 2018

Công ty luôn nỗ lực tạo điều kiện cho CBCNV có thu nhập ổn định. Đảm bảo tất cả các chế độ xã hội theo quy định.

- **Chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế:**

Toàn thể CBCNV của Công ty ký hợp đồng lao động từ 1 năm trở lên đều được tham gia các chế độ BHYT, BHXH theo đúng quy định của Nhà nước.

- **Chế độ về Bảo hộ lao động:**

Do đặc thù ngành nghề, Công ty luôn chú trọng tới công tác bảo hộ lao động, phúc lợi xã hội, môi trường làm việc phải đảm bảo an toàn, vệ sinh.

- **Một số chế độ khác:**

Hàng năm, Công ty tổ chức cho các CBCNV có thành tích tốt trong công tác đi tham quan, nghỉ mát, học tập ở nước ngoài. Việc khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động trong Công ty cũng được duy trì đều đặn. Đồng thời, các cán bộ có năng lực được Công ty tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề, tạo động lực phấn đấu cho người lao động. Ngoài ra, tổ chức Công đoàn luôn quan tâm, tặng quà cho CBCNV trong các ngày lễ 8/3, 20/10, 2/9, ngày Tết, tổ chức vui chơi cho con em CBCNV nhân dịp 1/6, lễ Trung thu...

3. Tình hình đầu tư:

Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty TNHH một thành viên Quản lý và khai thác Bất động sản EFI (EFI Real): là công ty có 100% vốn của Công ty Tài chính, ngày 01-01-2011 Công ty Tài chính đã chuyển giao vốn điều lệ cho Công ty EFI Real để Công ty EFI Real chính thức đi vào hoạt động. Với đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư vận hành có kinh nghiệm, được đào tạo và được cấp các chứng chỉ hành nghề Quản lý dự án, giám sát thi công, kinh doanh bất động sản, Công ty EFI Real có thể đáp ứng được những yêu cầu cao của các chủ đầu tư trong lĩnh vực vận hành, khai thác, quản lý và kinh doanh Bất động sản. Hiện công ty đang quản lý và khai thác toà nhà 81 Trần Hưng Đạo – Q. Hoàn Kiếm – Hà nội, Khu liên cơ quan tại 187B Giảng Võ – Đống Đa – Hà Nội.

Các chỉ tiêu tài chính Công ty Con đạt được trong năm 2018 là:

ĐVT: 1.000.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Thực hiện 2018
1	Tổng Doanh thu	22.496.014.548	2.427.600.000
2	Tổng LN Trước thuế	11.057.059.753	644.735.580
3	Lợi nhuận sau thuế	8.778.150.865	515.788.464

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**a) Cổ phần:**

- Tổng số cổ phiếu phổ thông: 10.880.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu lưu hành: 10.880.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông:

Theo danh sách cổ đông chốt ngày 25/3/2019 để họp Đại hội đồng cổ đông thường năm 2019, Công ty có 653 cổ đông, cơ cấu như sau:

TT	Cổ đông	Số lượng	Số CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Cá nhân trong nước	633	5.815.169	53,45%
2	Tổ chức trong nước	14	4.144.931	38,1%
3	Cá nhân nước ngoài	04	97.000	0,89%
4	Tổ chức nước ngoài	02	822.900	7,56%
5	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
	Cộng	653	10.880.000	100%

Cổ đông lớn:

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	1.239.400	11,39
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	1.091.500	10,03
3	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	934.500	8,59
4	America LLC	821.900	7,55
5	Công ty cổ phần Đầu tư PVR Hà Nội	764.800	7,03

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: trong năm 2019 Công ty không thực hiện tăng vốn.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Trong năm Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: Công ty không thực hiện phát hành thêm chứng khoán trong năm.

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	30.967	7.334	9.761
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(67.493)	276	721
3	Thuế TNDN	868	-	128
4	Lợi nhuận sau thuế	(68.361)	276	592

- Sự việc thất thoát xảy ra năm 2017 gây ảnh hưởng rất lớn đến toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban điều hành cũ từ nhiệm và không bàn giao nên Ban điều hành mới hoàn toàn phải tự tìm hiểu, nắm bắt lại hoạt động của Công ty, các khoản đầu tư (hồ sơ, giấy tờ liên quan thiếu), ... công việc rất khó khăn và phức tạp, mất nhiều thời gian để làm rõ.
- Hoạt động chủ yếu của Công ty là đảm bảo ổn định việc cung cấp dịch vụ quản lý Bất động sản tại Tòa nhà Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội số 2 Phan Chu Trinh và Tòa nhà 81 Trần Hưng Đạo. Tuy nhiên doanh thu quản lý tòa nhà tại 81 Trần Hưng Đạo năm 2018 đã bị giảm nhiều so với cùng kỳ do một số hạng mục dịch vụ cung cấp bị cắt giảm. Doanh thu giảm nhưng chi phí đầu vào như chi phí nhân sự, chi phí hợp đồng thầu phụ tăng làm cho lợi nhuận của Công ty bị giảm nhiều so với các năm trước.

2. Tình hình tài chính:**a) Tình hình tài sản:**

Các khoản đầu tư đến thời điểm 31/12/2018 của Công ty

TT	Khoản đầu tư	Giá trị gốc (đồng)	Ghi chú
I	Đầu tư tài chính ngắn hạn	9.369.115.236	
1	Công ty cổ phần Kỹ nghệ Đô Thành (DTT)	127.840	Đang niêm yết trên sàn chứng khoán
2	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục (EID)	8.936.366.829	Đang niêm yết trên sàn chứng khoán
3	Công ty cổ phần Hàng Hải Hà Nội (MHC)	95.360	Đang niêm yết trên sàn chứng khoán

Báo cáo thường niên 2018

4	Công ty cổ phần Vận tải xăng dầu VITACO (VTO)	67.955	Đang niêm yết trên sàn chứng khoán
5	Công ty cổ phần Licogi 13 (LIG)	340.983.906	Đang niêm yết trên sàn chứng khoán
6	Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc (NBE)	69.013.500	Đang niêm yết trên sàn chứng khoán
7	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Văn Lang (VLA)	22.459.846	Đang niêm yết trên sàn chứng khoán
II	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	42.863.324.999	
1	Công ty cổ phần Cavico Việt Nam	41.024.799.999	Việc thu thập bổ sung hồ sơ pháp lý gặp khó khăn do Công ty cổ phần tòa nhà Cavico Việt Nam cũng đang không có đủ hồ sơ pháp lý
2	Công ty cổ phần Dịch vụ Xuất bản giáo dục Hà Nội	750.000.000	
3	Công ty cổ phần Dịch vụ Xuất bản giáo dục Đà Nẵng	350.000.000	
4	Công ty cổ phần Dịch vụ Xuất bản giáo dục Gia Định	350.000.000	
5	Công ty cổ phần Bell Torta	388.525.000	Công ty hoạt động không hiệu quả; đã trích lập dự phòng

Ngoài ra còn một số khoản đầu tư hiện đang cần phải xác minh, xử lý:

TT	Khoản đầu tư	Số tiền (đồng)	Hiện trạng
1	Công ty TNHH A&TCrop	4.500.000.000	Chỉ có ủy nhiệm chi, không có hồ sơ. Ban điều hành sẽ liên hệ để trực tiếp làm việc với A&TCrop

Báo cáo thường niên 2018

2	Phần mềm ứng dụng đào tạo Tiếng Anh	2.130.000.000	Phần mềm có ứng dụng tốt nhưng không có giá trị khai thác bán hàng, tương đương với các phần mềm ứng dụng miễn phí trên các App store; Phần mềm được sản xuất với mục tiêu đưa vào dự án nên không thể bán ra ngoài thị trường hoặc phải cần thêm các chi phí khác để bán thông qua App store; Hạn chế trong việc cài đặt trên các thiết bị di động
3	Tiền gửi	5.700.000.000	Phát sinh từ 2014, hiện không tìm thấy hồ sơ

b) Tình hình nợ phải trả: Tính đến 31/12/2018, Công ty không có nợ vay ngân hàng phải trả, nợ phải trả của Công ty chủ yếu là các khoản phải trả cho người bán và quỹ phúc lợi.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Thay đổi đăng ký kinh doanh với 02 người đại diện trước pháp luật
- Miễn nhiệm chức danh Giám đốc với Ông Huỳnh Bá Vân
- Bổ nhiệm Ông Nguyễn Tài Tùng làm Tổng Giám đốc Công ty
- HĐQT đã giao Ông Nguyễn Tài Tùng – Tổng Giám đốc Công ty trong giai đoạn này sẽ đảm nhiệm thực hiện toàn bộ quyền hạn, trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục, làm chủ các tài khoản của Công ty tại ngân hàng, công ty chứng khoán, đại diện ký các hợp đồng kinh tế ... và các quyền hạn, trách nhiệm khác của người đại diện theo pháp luật được quy định theo luật pháp và điều lệ Công ty.
- Bổ nhiệm Ông Đào Đức Hiếu làm Phó tổng Giám đốc Công ty
- Bổ nhiệm Ông Hoàng Hồng Đức làm Phó tổng Giám đốc Công ty

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Tập trung vào công việc ổn định hoạt động của Công ty, đảm bảo cho lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty quản lý tòa nhà 81 Trần Hưng Đạo, Số 2 Phan Chu Trinh và 187 Giảng Võ được diễn ra bình thường, hiệu quả.
- Thu hồi những khoản nợ, xử lý các khoản đầu tư không hiệu quả....
- Dự án Apex Tower: Ban điều hành và HĐQT sẽ phối hợp với các đơn vị góp vốn khác tìm các phương án giải quyết.
- Đẩy mạnh tìm kiếm thị trường vào lĩnh vực khai thác và quản lý bất động sản nhằm phát huy thế mạnh của đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư vận hành giàu kinh nghiệm của Công ty.
- Mở thêm ngành nghề kinh doanh mới phù hợp với tình hình tài chính hiện tại của Công ty: Tìm kiếm thị trường, tìm kiếm các cơ hội đầu tư, liên kết – hợp tác với các đơn vị thành viên NXBGD để đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, làm sách giáo khoa mới và các sản phẩm về thiết bị giáo dục.

5. Giải trình của Ban Giám đốc với ý kiến kiểm toán: Do vụ việc thất thoát lớn về tài sản của Công ty vẫn đang được cơ quan điều tra làm rõ và chưa có thông tin, kết luận chính thức về vụ việc, hồ sơ, tài liệu bị thất lạc nên chưa có căn cứ để đưa ra ý kiến.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

- HĐQT trong năm có nhiều phiên họp với thành phần mở rộng tham gia dự họp gồm Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng Ban kiểm soát Công ty để trực tiếp trao đổi, kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động của Công ty.
- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên HĐQT.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty.

2. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

- Tập trung vào công việc kinh doanh chính, ổn định của Công ty: Làm tốt dịch vụ quản lý Tòa nhà 81 Trần Hưng Đạo; Tòa nhà số 2 Phan Chu Trinh và 187 Giảng Võ.
- Đẩy mạnh tìm kiếm thị trường vào lĩnh vực khai thác và quản lý bất động sản: với đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư vận hành có kinh nghiệm, được đào tạo và được cấp các chứng chỉ hành nghề Quản lý dự án, giám sát thi công, kinh doanh bất động sản, Công ty có thể đáp ứng được những yêu cầu cao của các chủ đầu tư trong lĩnh vực vận hành, khai thác, quản lý và kinh doanh Bất động sản.
- Mở thêm ngành nghề kinh doanh mới phù hợp với tình hình tài chính hiện tại của Công ty: Tìm kiếm thị trường, tìm kiếm các cơ hội đầu tư, liên kết – hợp tác với các đơn vị thành viên NXBGD để đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, làm sách giáo khoa mới và các sản phẩm về thiết bị giáo dục.
- Công tác quản trị Công ty: Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các công cụ quản lý như: hệ thống các quy chế, quy trình tác nghiệp, hệ thống báo cáo quản trị, ... tái cấu trúc bộ máy, tái cấu trúc vốn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT và Ban điều hành được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế khác;
- Thu hồi những khoản nợ, xử lý các khoản đầu tư không hiệu quả....
- Đối với Dự án Apex Tower, HĐQT và Ban điều hành sẽ phối hợp với các đơn vị góp vốn khác tìm các phương án để giải quyết.
- Tổ chức họp định kỳ hàng tháng để trao đổi, hỗ trợ thực hiện các hoạt động của Công ty, ban hành nghị quyết HĐQT đối với các nội dung thuộc thẩm quyền.
- Thực hiện chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ của Công ty và các quy chế quản trị khác.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:**1. HĐQT của Công ty:****a) Thành viên và cơ cấu thành viên của HĐQT:****Danh sách thành viên HĐQT trước ngày 10/10/2018**

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Thành Anh	Chủ tịch	
2	Huỳnh Bá Vân	Phó Chủ tịch	
3	Nguyễn Thị Hồng Điệp	Phó Chủ tịch	
4	Dương Thị Việt Hà	Ủy viên	
5	Bùi Thị Thu Lan	Ủy viên	

Danh sách thành viên HĐQT sau ngày 10/10/2018

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Thành Anh	Chủ tịch	HĐQT được bầu trong cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 10/10/2018
2	Dương Thị Việt Hà	Ủy viên	
3	Lê Phương Mai	Ủy viên	
4	Lê Ngọc	Ủy viên	
5	Nguyễn Văn Phú	Ủy viên	

Trong đó các thành viên HĐQT đều kiêm nhiệm, không trực tiếp điều hành:

❖ Ông: Lê Thành Anh – Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Họ và tên: **Lê Thành Anh**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 21/11/1974
 Nơi sinh: Hà Nam
 CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 012968200, ngày cấp 04/5/2007, nơi cấp: Hà Nội
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: Phòng 1506 nhà A1, Mỹ Đình 1, đường Nguyễn Cơ Thạch, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Đại học Tài chính Kế toán (1994)
 Tham gia công tác:

Thời gian	Quá trình công tác	Ghi chú
1998 - 6/2004	Kế toán viên Phòng Kế toán Tài vụ NXBGD	
06/2004 - 12/2005	Phó trưởng Ban Kế hoạch Tài chính NXBGD	
12/2005 - 06/2007	Trưởng Ban Kế hoạch Tài chính NXBGD	
06/2007 - 03/2010	Thành viên HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát NXBGDVN Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục	
04/2010 - 07/2014	Thành viên HĐQT, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng NXBGDVN	
07/2014 - 04/2015	Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó TGD NXBGDVN	
04/2015 - Nay	Phó Tổng Giám đốc NXBGDVN Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục từ tháng 7/2016	

Số CP nắm giữ (tại thời điểm 06/9/2018): 8.600 cổ phần

***Bà Dương Thị Việt Hà – Ủy Viên Hội đồng Quản trị**

Họ và tên: **DƯƠNG THỊ VIỆT HÀ**
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 28/9/1977
 Nơi sinh: Nam Định
 CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 012381372, ngày cấp 29/10/2011, nơi cấp: Hà Nội
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 51 Phố Bùi Xương Trạch, Thanh Xuân, Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (MBA)
 Tham gia công tác:

Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú
6/2001 – 12/2005	Chuyên viên kế toán - NXBGD	
1/2006 – 5/2007	Chuyên viên kế toán – NXBGD tại Hà Nội	
5/2007 – 4/2018	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	
4/2018 đến nay	Ủy viên HĐQT, Phó tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	

Số CP nắm giữ 0. cổ phần

***Bà: Lê Phương Mai – thành viên HĐQT**

Họ và tên: **LÊ PHƯƠNG MAI**
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 04/06/1975
 Nơi sinh: Hà Bắc
 CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 023122095, ngày cấp 02/5/2008
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 52A Giải Phóng, Phường 4, quận Tân Bình, HCM
 Trình độ chuyên môn: Kế toán
 Tham gia công tác: 

Thời gian	Quá trình công tác	Ghi chú
2/1998 – 4/2006	Nhân viên phòng TC-LĐTL NXBGD tại Tp HCM	
4/2006 – 3/2007	Nhân viên phòng KTTV NXBGD tại Tp HCM	
3/2007 – 5/2007	Phó trưởng phòng KTTV NXBGD tại Tp HCM	
5/2007 đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	

Số CP nắm giữ 0. cổ phần

***Bà: Lê Ngọc – thành viên HĐQT**

Họ và tên: LÊ NGỌC
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 30/5/1974
 Nơi sinh: TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
 CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 201178915, ngày cấp 20/12/2014, nơi cấp: Đà Nẵng
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 54 Trần Thanh Mại, P. An Hải Bắc, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng
 Số ĐT liên lạc: 0903283156
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
 Tham gia công tác:

Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú
Từ tháng 2/1995 đến tháng 3/2004	Kế toán - Phòng Kế toán Tài vụ, CN NXBGD tại TP. Đà Nẵng	
Từ tháng 4/2004 đến tháng 3/2007	Kế toán tổng hợp- Phòng Kế toán Tài vụ, CN NXBGD tại TP. Đà Nẵng	
Từ tháng 4/2007 đến tháng 10/2008	Kế toán tổng hợp – Phòng KTTC, Trưởng Ban KS, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	
Từ tháng 11/2008 đến tháng 5/2015	Kế toán tổng hợp, Thư ký HĐQT Công Ty, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	
Từ tháng 6/2015 đến tháng 6/2016	Phó phòng KTTC- Thư ký HĐQT Công ty, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	
Từ tháng 7/2016 đến nay	Kế toán trưởng - Thư ký HĐQT Công ty, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	

Số CP nắm giữ (tại thời điểm): 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

***Ông: Nguyễn Văn Phú – thành viên HĐQT**

Họ và tên:	Nguyễn Văn Phú
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	08/07/1984
Nơi sinh:	Hải Xuân, Hải Hậu, Nam Định
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:	036084001280, ngày cấp 26/2/18, nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư
Quốc tịch:	Việt Nam
Đân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Nhà 16F, Tòa A3, Chung cư số 151 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng mai, Hà Nội
Số ĐT liên lạc:	0362388686
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài Chính

Tham gia công tác:

Thời gian	Quá trình công tác	Ghi chú
2007 -2009	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sao Việt - Chuyên viên Tư vấn	
2009 - 2012	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Phó phòng Tư vấn TCDN	
2012 - 2017	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall - Khối Tư Vấn Tài Chính	
2017 - Nay	Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất CPK Việt Nam	

Số CP nắm giữ

0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của HĐQT:

Các cuộc họp của HĐQT: Trước ngày 10/10/2018

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Lê Thành Anh	Chủ tịch	10/10	100%
2	Ông Huỳnh Bá Vân	Phó chủ tịch	02/10	20%

Báo cáo thường niên 2018

3	Bà Nguyễn Thị Hồng Điệp	Phó chủ tịch	08/10	80%
4	Bà Bùi Thị Thu Lan	Ủy viên	09/10	90%
5	Bà Dương Thị Việt Hà	Ủy viên	08/10	80%

Ghi chú: Có 02 lần triệu tập cuộc họp nhưng không triển khai được cuộc họp do không đủ số thành viên HĐQT tham dự theo quy định.

Nghị Quyết:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung chính
1	01/NQ-HĐQT	02/01/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chủ trương thuê đơn vị tư vấn công tác điều hành, giải pháp ứng phó phù hợp với tình trạng của Công ty. - Thông qua việc Tổ chức nhập lại số liệu kế toán và lập báo cáo tài chính các năm 2015, 2016, 2017. - Đề nghị BKS Tổ chức làm việc với đơn vị đã kiểm toán BCTC của Công ty năm 2015, 2016, 6 tháng 2017 (Công ty kiểm toán TTP) để tìm hiểu việc triển khai tác nghiệp chuyên môn của Công ty
2	02/NQ-HĐQT	11/04/2018	<p>Đề nghị Ban điều hành thực hiện báo cáo thông tin chi tiết số liệu, diễn biến, người có liên quan, cách thực hiện ... gây thất thoát tài sản của Công ty</p> <p>Yêu cầu duy trì hoạt động bình thường của Công ty</p>
3	03/NQ-HĐQT	11/04/2018	<p>Bổ nhiệm Phó Giám đốc, Phụ trách Kế toán, Thư ký Công ty.</p> <p>Thống nhất thời gian chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ năm 2018</p>
4	04/NQ-HĐQT	30/05/2018	Bổ nhiệm người công bố thông tin của Công ty
5	05/NQ-HĐQT	30/7/2018	Thống nhất thời gian tổ chức ĐHĐCĐ 2018: 8h30 ngày 20/8/2018
6	06/NQ-HĐQT	15/8/2018	Thông qua việc dừng tổ chức ĐHĐCĐ ngày 20/8/2018 do không đảm bảo yếu tố thời

Báo cáo thường niên 2018

			gian theo quy định. Thống nhất ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức ĐHĐCĐ là ngày 06/9/2018
7	07/NQ-HĐQT	20/9/2018	Thống nhất thời gian tổ chức ĐHĐCĐ 2018: 8h30 ngày 10/10/2018 Thông qua nội dung của các hồ sơ, tài liệu liên quan đến đại hội
8	08/NQ-HĐQT	20/9/2018	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Công ty EFI Real đối với Bà Nguyễn Thị Hồng Diệp theo nguyện vọng cá nhân. Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Công ty EFI Real đối với Ông Lê Thành Anh
9	09/NQ-HĐQT	09/10/2018	Phân công, ủy quyền cho Ông Đào Đức Hiếu – Phó Giám đốc Công ty thực hiện các công việc nhằm đảm bảo ổn định hoạt động của Công ty (liên quan đến chi trả lương, chế độ cho CBNV theo đúng nội dung quy chế đang thực hiện và giải quyết các thủ tục nghiệm thu, thanh toán đối với các hợp đồng dịch vụ đầu ra, đầu vào của Công ty theo đúng nội dung đã được quy định trong các hợp đồng cung cấp). Thời hạn ủy quyền đến hết 31/10/2018)

Các cuộc họp của HĐQT: Sau ngày 10/10/2018

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Lê Thành Anh	Chủ tịch	04/04	100%
2	Bà Dương Thị Việt Hà	Ủy viên	04/04	100%
3	Bà Lê Ngọc	Ủy viên	01/04	25%
4	Bà Lê Phương Mai	Ủy viên	02/04	50%
5	Ông Nguyễn Văn Phú	Ủy viên	04/04	100%

*Bà Lê Ngọc ủy quyền 02/04 cuộc họp

*Bà Lê Phương Mai ủy quyền 02/04 cuộc họp

Nghị Quyết:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung chính
1	01/NQ-HĐQT3	11/10/2018	Thông nhất bầu Ông Lê Thành Anh giữ chi trí Chủ tịch HĐQT
2	02/NQ-HĐQT3	06/11/2018	Phân công nhiệm vụ trong HĐQT
3	12/QĐ-TCGD	26/11/2018	Miễn nhiệm vị trí Giám đốc Công ty đối với Ông Huỳnh Bá Vân
4	13/QĐ-TCGD	27/11/2018	Bổ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Tài Tùng
5	03/NQ-HĐQT3	18/12/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Giao Ông Nguyễn Tài Tùng – Tổng Giám đốc Công ty đảm nhiệm thực hiện toàn bộ quyền hạn, trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của Công ty, làm chủ các tài khoản của Công ty tại ngân hàng, chứng khoán, ký các hợp đồng kinh tế... - Giao Ban điều hành đơn đốc thực hiện và hoàn thành BCTC
6	04/NQ-HĐQT3	18/12/2018	Miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Đào Đức Hiếu.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp, hỗ trợ hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc. HĐQT đánh giá cao tinh thần làm việc của Ban Tổng Giám đốc mới nói chung và Tổng Giám đốc nói riêng trong thời gian vừa qua, chỉ trong thời gian rất ngắn mới tiếp quản việc quản lý Công ty nhưng đã nắm bắt tình hình, báo cáo chi tiết các tồn tại để HĐQT có được những thông tin cụ thể nhằm đưa ra các quyết sách hợp lý.
- HĐQT đã giao Ông Nguyễn Tài Tùng – Tổng Giám đốc Công ty trong giai đoạn này sẽ đảm nhiệm thực hiện toàn bộ quyền hạn, trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục, làm chủ các tài khoản của Công ty tại ngân hàng, công ty chứng khoán, đại diện ký các hợp đồng kinh tế ... và các quyền hạn, trách nhiệm khác của người đại diện theo pháp luật được quy định theo luật pháp và điều lệ Công ty.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- HĐQT họp thường xuyên hàng tháng, thành phần họp mở rộng tham dự gồm Ban Tổng Giám đốc Công ty, phụ trách kế toán và Ban kiểm soát để trực tiếp trao đổi, hỗ trợ thực hiện các hoạt động của Công ty, ban hành nghị quyết của HĐQT đối với các nội dung thuộc thẩm quyền.
- Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thảo luận, thống nhất chấp thuận của các thành viên HĐQT.

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: không

e) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: không.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

Danh sách thành viên BKS trước ngày 10/10/2018

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Thúy Hạnh	Trưởng BKS	21.700	0,2%
2	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên BKS	36.800	0,38%
3	Vũ Văn Biên	Thành viên BKS		

Danh sách thành viên BKS sau ngày 10/10/2018

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Vũ Thị Diệu Hương	BKS	-	-

***Bà Vũ Diệu Hương – Ban kiểm soát**

Họ và tên:	Vũ Diệu Hương
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	14/02/1979
Nơi sinh:	Hà Nội
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:	011897992 ngày cấp 20/6/2011, nơi cấp: CA.Tp Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	P7-B17B, 28 Điện Biên Phủ, Ba Đình, Hà Nội
Số ĐT liên lạc:	0243 9367803
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kế toán
Tham gia công tác:	

Thời gian	Quá trình công tác	Ghi chú
2000-2007	Kế toán – Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh bất động sản	
2008-2012	Chuyên viên Tư vấn - Công ty cổ phần chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	
2014-nay	Chuyên viên Tư vấn – Công ty cổ phần chứng khoán Phố Wall	

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát trong năm có các hoạt động như sau:

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 của Công ty cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục hiện tại mới chỉ có 1 thành viên do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 chưa bầu đủ số lượng theo dự kiến. Điều này cũng ảnh hưởng đến nhiệm vụ giám sát hoạt động quản trị cũng như điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Kế toán và các văn bản pháp quy có liên quan; kiểm tra giám sát việc chấp hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2018 của Công ty, cụ thể là:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quy định về công tác quản trị doanh nghiệp;
- Kiểm tra giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông;
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.
- Các hoạt động khác trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát.

Trong thời gian từ 10/10/2018 đến 31/12/2018, Ban kiểm soát đã được HĐQT mời tham dự 04 cuộc họp và thực tế tham dự được 03 cuộc.

- Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty;
- Các Biên bản họp HĐQT phản ánh đúng nội dung cuộc họp, ý kiến của các thành viên và được lập theo quy định;
- Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng trình tự, thủ tục, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông;
- Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị tập trung vào việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2018, chỉ đạo hoạt động kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu quản trị, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc;
- Các quyết định của Ban Tổng Giám đốc về điều hành hoạt động phù hợp với tình hình thực tế về tổ chức, quản lý của Công ty;

- Ban Tổng Giám đốc tuân thủ các Nghị quyết của HĐQT, chủ động báo cáo và nêu các kiến nghị trình HĐQT phê duyệt làm cơ sở thực hiện, tổ chức điều hành Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

3. Những giao dịch, thù lao và các lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:


a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Thù lao HĐQT năm 2018 (đã được ĐHĐCĐ 2018 thông qua):

Tổng thù lao HĐQT: 232.800.000 đồng

Tổng thù lao BKS: 69.000.000 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ: không:

c) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty đã hoạt động đúng pháp luật và các quy định về quản trị Công ty. 

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

		MS	TM	31/12/2018 VND	01/01/2018 VND
A -	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		45.482.846.707	44.939.965.738
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	19.047.179.107	18.035.035.037
1.	Tiền	111		5.234.179.107	4.948.174.495
2.	Các khoản tương đương tiền	112		13.813.000.000	13.086.860.542
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5.2	9.539.668.675	9.127.668.675
1.	Chứng khoán kinh doanh	121		9.395.995.636	9.395.995.636
2.	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(268.326.961)	(268.326.961)
3.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		412.000.000	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		16.591.451.253	17.448.326.356
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	3.343.381.702	3.219.710.987
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	106.319.713	5.009.399
3.	Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	5.5	3.900.000.000	4.900.000.000
4.	Phải thu ngắn hạn khác	136	5.6	89.071.150.206	89.153.006.338
5.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.7	(79.829.400.368)	(79.829.400.368)
IV.	Hàng tồn kho	140		26.377.273	26.377.273
1.	Hàng tồn kho	141	5.8	26.377.273	26.377.273
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		278.170.399	302.558.397
1.	Thuế GTGT được khấu trừ	152		41.155.959	41.155.959
2.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.14	237.014.440	261.402.438
B -	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		45.774.744.545	46.019.113.327
II.	Tài sản cố định	220		3.274.498.129	3.441.985.657
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	1.144.498.129	1.311.985.657
-	Nguyên giá	222		1.926.934.525	1.926.934.525
-	Giá trị hao mòn lũy kế	223		(782.436.396)	(614.948.868)

Báo cáo thường niên 2018

2.	Tài sản cố định vô hình	227	5.10	2.130.000.000	2.130.000.000
-	Nguyên giá	228		2.190.000.000	2.190.000.000
-	Giá trị hao mòn lũy kế	229		(60.000.000)	(60.000.000)
V.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	5.11	42.474.799.999	42.474.799.999
2.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		42.863.324.999	42.863.324.999
3.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254		(388.525.000)	(388.525.000)
VI.	Tài sản dài hạn khác	260		25.446.417	102.327.671
F.	Chi phí trả trước dài hạn	261	5.12	25.446.417	102.327.671
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200)		270		91.257.591.252	90.959.079.065

		MS	TM	31/12/2018 VND	01/01/2018 VND
C-	NỢ PHẢI TRẢ	300		1.889.595.692	2.183.381.732
I.	Nợ ngắn hạn	310		1.889.595.692	2.183.381.732
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.13	745.524.073	1.388.367.006
2.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	278.081.206	286.187.090
3.	Phải trả người lao động	314		663.265.505	197.250.288
5.	Phải trả ngắn hạn khác	319	5.15	181.874.145	178.026.585
6.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.16	200.000.000	200.000.000
7.	Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		(179.149.237)	(66.449.237)
D-	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		89.367.995.560	88.775.697.333
	(400 = 410+430)				
I-	Vốn chủ sở hữu	410	5.17	89.367.995.560	88.775.697.333
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411		108.800.000.000	108.800.000.000
-	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		108.800.000.000	108.800.000.000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412		31.454.653.077	31.454.653.077
3.	Quỹ đầu tư phát triển	418		5.326.196.908	5.326.196.908
4.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		(133.049.012)	(133.049.012)

Báo cáo thường niên 2018

5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(56.079.805.413)	(56.672.103.640)
-	<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>421a</i>		(56.672.103.640)	9.927.229.798
-	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>		592.298.227	(66.599.333.438)
6.	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400)		440		91.257.591.252	90.959.079.065

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM HỢP NHẤT NĂM 2018

CHỈ TIÊU		MS	TM	Năm 2018 VND	Năm 2017 VND
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.18	9.761.918.182	53.463.866.106
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10		9.761.918.182	53.463.866.106
4.	Giá vốn hàng bán	11	5.19	9.112.328.011	39.017.548.474
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		649.590.171	14.446.317.632
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.20	2.321.998.342	4.287.265.804
7.	Chi phí tài chính	22	5.21	-	1.666.691.596
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		-	810.662.447
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.22	2.251.394.852	83.134.539.923
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		720.193.661	(66.067.648.083)
	{30 = 20+(21-22)-(25+26)}				
12.	Thu nhập khác	31	5.23	13.599.135	-
13.	Chi phí khác	32	5.23	12.556.949	369.161.788
14.	Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40	5.23	1.042.186	(369.161.788)
15.	Phần lãi (lỗ) trong công ty liên kết, liên doanh	45		-	-
16.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40+45)	50		721.235.847	(66.436.809.871)
17.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.24	128.947.116	3.146.975.706
18.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
19.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		592.288.731	(69.583.785.577)
20.	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		592.288.731	(69.583.785.577)
21.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
22.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	5.25	54,44	(6.395,57)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ CÔNG TY HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018

CHỈ TIÊU		MS	Năm 2018 VND	Năm 2017 VND
I.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1.	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	01	721.235.847	(66.436.809.871)
2.	<i>Điều chỉnh cho các khoản</i>			
	- Khấu hao tài sản cố định và BĐS đầu tư	02	167.487.528	167.487.528
	- Các khoản dự phòng	03	-	78.488.354.700
	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(2.321.998.342)	(4.287.265.804)
	- Chi phí lãi vay	06	-	810.662.447
3.	<i>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</i>	08	(1.433.274.967)	8.742.429.000
	- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(1.440.735.241)	(66.589.332.946)
	- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	-	(26.377.273)
	- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	2.116.533.800	27.191.356.327
	- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	76.881.254	21.937.850
	- Tăng giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	5.911.666.401
	- Tiền lãi vay đã trả	14	-	(810.662.447)
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(104.559.118)	(3.735.293.040)
	- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(112.700.000)	(115.841.813)
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20	(897.854.272)	(29.410.117.941)
II.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1.	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	-	(1.339.900.245)
2.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	-	37.555.711.363
3.	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(412.000.000)	27.969.250
6.	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	2.500.000.000
7.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	2.321.998.342	2.521.844.556
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30	1.909.998.342	41.265.624.924
III.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
3.	Tiền thu từ đi vay	33	-	10.293.104.789
4.	Tiền chi trả nợ gốc vay	34	-	(15.083.504.789)
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40	-	(4.790.400.000)
	<i>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)</i>	50	1.012.144.070	7.065.106.983
	<i>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</i>	60	18.035.035.037	10.969.928.054
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		
	<i>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)</i>	70	19.047.179.107	18.035.035.037

Báo cáo thường niên 2018

Trên đây là một số báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh thực tế tại đơn vị và định hướng kế hoạch hoạt động để các nhà đầu tư, cổ đông hiểu rõ hơn về công ty cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục.

Trân trọng báo cáo.

Hà nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

TỔNG GIÁM ĐỐC


Nguyễn Tài Tùng

))